TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L.N** **TỈNH B.G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ	*L.N, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2021 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị P.T.T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn HT, xã ND, huyện L.N, tỉnh B.G.

*** Bị đơn:** Anh P.V.B, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn NC, xã TQ, huyện L.N, tỉnh B.G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/01/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị P.T.T và anh P.V.B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị P.T.T và anh P.V.B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T. nuôi con chung là P.G.L, sinh ngày 30/9/2019. Anh B nuôi con chung là P.G.H, sinh ngày 07/7/2018. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị P.T.T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001781 ngày 13/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.N. Xác nhận chị T. đã thi hành xong án phí.

Hoàn trả chị P.T.T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B.G;
- VKSND huyện L.N;
- CCTHADS huyện L.N;;
- Các đương sự;
- UBND xã ND;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Văn Bằng